

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH CHƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2019/DS - ST

Ngày: 15/7/2019.

V/v tranh chấp kiện đòi nợ

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH CHƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Thái Trường Giang**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Nguyễn Đăng Lĩnh

2. Ông: Lê Văn Quyền

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Thị Anh Thư** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà **Trịnh Thị Ngọc Soa** - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 12 và ngày 15 tháng 7 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 44/2018/TLST- DS, ngày 27 tháng 12 năm 2018 về tranh chấp kiện đòi nợ theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2019/QĐXXST- DS ngày 28/6/2019 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Trần Xuân Vỹ, sinh năm: 1945; địa chỉ: Khối 10, thị trấn Thanh Chương, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

2. *Bị đơn:*

- Bà Nguyễn Thị Khoa, sinh năm 1964.

Địa chỉ: Thôn Sơn, xã Thanh Lĩnh, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- Ông Ngô Văn Đông, sinh năm: 1964;

Địa chỉ: Thôn Sơn, xã Thanh Lĩnh, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện đề ngày 21/12/2018, bản tự khai, biên bản hòa giải và lời trình bày tại phiên tòa nguyên đơn ông Trần Xuân Vỹ trình bày như sau:

Vào ngày 04 tháng 7 năm 2012, ông Ngô Văn Đông, bà Nguyễn Thị Khoa đều trú tại Thôn Sơn, xã Thanh Lĩnh, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An có đến

vay của ông với số tiền là 200.000.000 đồng. Khi vay hai bên có thỏa thuận với nhau mức lãi suất là 3%/tháng. Với thời hạn là 18 tháng. Khi vay ông Ngô Văn Đông, bà Nguyễn Thị Khoa và anh Ngô Văn Cẩm là con trai của ông Ngô Văn Đông và bà Nguyễn Thị Khoa có làm hợp đồng thế chấp một giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H079009 ngày 29/12/1995 mang tên bà Nguyễn Thị Khoa. Bà Nguyễn Thị Khoa đã trả cho ông được một số tiền lãi. Còn cụ thể bao nhiêu thì ông không nhớ. Sau đó thì bà Khoa không trả nữa. Đến ngày 12/10/2015 bà Nguyễn Thị Khoa tiếp tục làm đơn xin gia hạn khoản vay này. Sau khi ông và bà Nguyễn Thị Khoa tiến hành tính toán và chốt sổ với nhau tính đến ngày 12/10/2015 bà Nguyễn Thị Khoa còn nợ ông số tiền là 372.000.000 đồng và hẹn đến tháng 10 năm 2016 sẽ trả hết số nợ này cùng với thỏa thuận lãi suất là 6.000.000 đồng / 1 tháng.

Sau khi gia hạn bà Nguyễn Thị Khoa đã trả cho ông được số tiền là 18.000.000 đồng tiền lãi. Ngoài ra không trả khoản nào nữa.

Nay ông yêu cầu bà Nguyễn Thị Khoa, ông Ngô Văn Đông trả cho ông số tiền gốc là 372.000.000 đồng cùng với tiền lãi tính từ ngày 12/10/2015 đến nay với số tiền lãi là 175.770.000 đồng. Tổng cộng là 547.770.000 đồng và ông yêu cầu duy trì hợp đồng đã ký kết ngày 04/7/2012. Và ông khẳng định số tài sản là của riêng ông không có liên quan đến ai.

Ý kiến của bà Nguyễn Thị Trâm là vợ của ông Vũ: Trong quá trình giải quyết vụ án bà thừa nhận bà là vợ của ông Trần Xuân Vũ. Nhưng khoản nợ mà ông Ngô Văn Đông, bà Nguyễn Thị Khoa vay là khoản tiền riêng của ông Trần Xuân Vũ chứ không liên quan gì đến bà nên bà không có yêu cầu gì.

Ý kiến của Bị đơn - Bà Nguyễn Thị Khoa:

Bà thừa nhận vào ngày 04/7/2012 bà cùng với chồng là ông Ngô Văn Đông và con trai là Ngô Văn Cẩm có vay của ông Trần Xuân Vũ trú, tại khối 10, thị trấn Thanh Chương, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An số tiền là 200.000.000 đồng. vay với mục đích sử dụng chung trong gia đình. Khi vay ông Vũ nhận cầm cố giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên bà là Nguyễn Thị Khoa. Hai bên thỏa thuận lãi suất mỗi tháng là 6.000.000 đồng. Đến tháng 10 năm 2015 gia đình bà đã trả cho ông Trần Xuân Vũ số tiền là 160.000.000 đồng tiền gốc. Khi trả không làm giấy tờ gì cả. Đến ngày 12/10/2015 hai bên làm giấy gia hạn lần 2 với số tiền là 200.000.000 đồng. Còn số nợ 372.00.000 đồng là ông Vũ tự viết ra. Nay theo bà thì số nợ mà gia đình bà còn nợ ông Trần Xuân Vũ là 200.000.000 đồng tiền gốc và lãi suất theo quy định của nhà nước. Nay bà nhất trí trả số nợ gốc là 200.000.000 đồng và số tiền lãi theo quy định của nhà nước.

Trong quá trình giải quyết vụ án thì ông Ngô Văn Đông hiện nay đang đi làm ăn xa cho nên Tòa án không thu thập được lời khai của ông được. Nhưng trong quá trình giải quyết vụ án thì bị đơn - bà Nguyễn Thị Khoa cũng thừa nhận số nợ này là nợ chung của vợ chồng. Khi vay tiền ông Ngô Văn Đông cũng là người đứng ra vay và ký vào giấy vay nợ và bản thân ông Ngô Văn Đông cũng ủy quyền bằng miệng cho bà để làm giấy gia hạn trả nợ lần 2 vào ngày 12/10/2015 với ông Trần

Xuân Vỹ.

Đối với anh Ngô Văn Cẩm, trong quá trình khởi kiện ông Trần Xuân Vỹ có đưa anh Ngô Văn Cẩm vào với tư cách là bị đơn. Nhưng theo giấy chứng tử mà bà Nguyễn Thị Khoa cung cấp thì anh Ngô Văn Cẩm chết trước thời điểm ông Trần Xuân Vỹ khởi kiện. Tại phiên tòa hôm nay, bà Nguyễn Thị Khoa cũng thừa nhận bản thân anh Ngô Văn Cẩm con trai bà có ký vào giấy thế chấp quyền sử dụng đất là theo yêu cầu của ông Trần Xuân Vỹ, chứ bản thân anh Ngô Văn Cẩm không vay số tiền này, mà số tiền này bà và ông Ngô Văn Đông sử dụng vào việc khắc phục tai nạn do ô tô của bà gây ra. Nay ông Trần Xuân Vỹ yêu cầu như thế bà đề nghị không đưa anh Ngô Văn Cẩm vào việc trả nợ theo yêu cầu của ông Trần Xuân Vỹ.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân theo đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 2 Điều 26; Điều 35, khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 471, Điều 474, Điều 476 và Điều 478 của Bộ luật dân sự 2005; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Trần Xuân Vỹ . Buộc ông Ngô Văn Đông và bà Nguyễn Thị Khoa phải trả cho ông Trần Xuân Vỹ số tiền gốc là 372.000.000 đồng và số tiền lãi là 175.770.000 đồng. Tổng số tiền phải trả là 547.770.000 đồng.

Bác yêu cầu của ông Trần Xuân Vỹ về việc duy trì Hợp đồng thế chấp ngày 04/12/2012 giữa ông Trần Xuân Vỹ và bà Nguyễn Thị Khoa.

Về án phí: Miễn tiền án phí cho ông Ngô Văn Đông và bà Nguyễn Thị Khoa

Buộc ông Trần Xuân Vỹ phải chịu án phí đối với yêu cầu không được chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về tố tụng: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An đã tiến hành giao các văn bản tố tụng cho bị đơn ông Ngô Văn Đông. Nhưng ông Ngô Văn Đông đều vắng mặt không có lý do chính đáng. Ngày 28/6/2019 Tòa án đã mở phiên tòa xét xử vụ án nhưng do bị đơn ông Ngô Văn Đông vắng mặt nên Hội đồng xét xử đã hoãn phiên tòa. Sau khi hoãn phiên tòa thì Tòa án đã tổng đạt Quyết định hoãn phiên tòa và Quyết định đưa vụ án ra xét xử hợp lệ cho ông Ngô Văn Đông. Tại phiên tòa hôm nay bị đơn ông Ngô Văn Đông vắng mặt nhưng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai do đó Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn ông Ngô Văn Đông là đúng với quy định tại Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án: Vào ngày 04 tháng 7 năm 2012 ông Ngô Văn Đông, bà Nguyễn Thị Khoa và con trai là anh Ngô Văn Cẩm đều trú tại Thôn Sơn, xã Thanh Lĩnh, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An vay của ông Trần Xuân Vỹ trú tại khối 11, thị trấn Thanh Chương, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An với số tiền là 200.000.000 đồng. Khi vay hai bên có thỏa thuận với nhau mức lãi suất là 3%/tháng. Với thời hạn là 18 tháng. Khi vay ông Ngô Văn Đông, bà Nguyễn Thị Khoa và anh Ngô Văn Cẩm có làm hợp đồng thế chấp một giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H079009 ngày 29/12/1995, mang tên bà Nguyễn Thị Khoa. Sau đó bà Nguyễn Thị Khoa đã trả cho ông được một số tiền lãi. Còn cụ thể bao nhiêu thì các bên không nhớ. Đến ngày 12/10/2015 bà Nguyễn Thị Khoa và ông Trần Xuân Vỹ đã thống nhất với nhau tính đến ngày 12/10/2015 bà Nguyễn Thị Khoa và ông Ngô Văn Đông còn nợ của ông Trần Xuân Vỹ số tiền là 372.000.000 đồng và các bên thỏa thuận lãi suất 6.000.000 đồng/ tháng cho khoản tiền vay này.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: ông Trần Xuân Vỹ về việc yêu cầu bà Nguyễn Thị Khoa, ông Ngô Văn Đông trả cho ông số tiền 372.000.000 đồng tiền gốc và lãi suất từ ngày 12/10/2015 đến nay với mức lãi suất là 1,15%/tháng.

Thì thấy rằng: Việc ông Ngô Văn Đông, bà Nguyễn Thị Khoa đang vay ông Trần Xuân Vỹ số tiền 372.000.000 đồng là phù hợp với Đơn xin gia hạn vay tiền lần 2 ngày 12/10/2015 được các bên lập xác lập có chứng thực của Ủy ban nhân dân xã Thanh Lĩnh, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, bị đơn bà Nguyễn Thị Khoa cũng thừa nhận bản thân có ký vào giấy vay tiền đề ngày 12/10/2015 mà ông Trần Xuân Vỹ đã cung cấp cho Tòa án với nội dung bà cùng chồng là ông Ngô Văn Đông và con trai là Ngô Văn Cẩm còn vay của ông Trần Xuân Vỹ số tiền là 372.000.000 đồng.

Như vậy có đủ cơ sở để kết luận ông Ngô Văn Đông, bà Nguyễn Thị Khoa và anh Ngô Văn Cẩm đang nợ của ông Trần Xuân Vỹ số tiền gốc 372.000.000 đồng đồng là đúng thực tế. Việc ông Trần Xuân Vỹ khởi kiện để yêu cầu ông Ngô Văn Đông, bà Nguyễn Thị Khoa trả số nợ trên là có căn cứ, đúng với quy định tại các Điều 471, Điều 474, Điều 476 và Điều 478 Bộ luật dân sự năm 2005.

Đối với số tiền lãi 175.770.000 đồng mà ông Trần Xuân Vỹ yêu cầu bà Nguyễn Thị Khoa và ông Ngô Văn Đông phải trả là dựa trên mức lãi suất ông đưa ra là 1,15%/tháng. Mặc dù khi vay các bên có thỏa thuận mức lãi suất là 6.000.000 đồng/ tháng. Theo kết quả xác minh tại Ngân hàng thì tại thời điểm vay vào năm 2015 thì mức tiền lãi của khoản tiền vay ngắn hạn là 10%/năm. Cho nên xét việc ông Trần Xuân Vỹ yêu cầu mức lãi suất như thế là phù hợp và buộc ông Ngô Văn Đông và Nguyễn Thị Khoa trả lại cho ông Trần Xuân Vỹ số tiền lãi đối với số tiền gốc từ ngày 10/12/2015 cho đến nay.

Đối với yêu cầu của ông Trần Xuân Vỹ về việc đề nghị Tòa án tuyên bố duy trì hợp đồng thế chấp ngày 04 tháng 7 năm 2012. Xét thấy khi nhận thế chấp quyền sử dụng đất các bên không tuân thủ theo quy định của pháp luật về việc đăng ký tại văn phòng sử dụng đất theo quy định tại Thông tư liên tịch số 20/2011/TTLT-

BTP-BTNMT ngày 28 tháng 11 năm 2011. Cho nên Hợp đồng này không có hiệu lực pháp luật cho nên cần bác yêu cầu đó của ông Trần Xuân Vỹ.

[4] Xét ý kiến của bị đơn chị Nguyễn Thị Khoa: Bà cho rằng số tiền vay ngày 04/7/2012 là 200.000.000 đồng. Nhưng sau đó bà đã trả cho ông Trần Xuân Vỹ số tiền là 160.000.000 đồng. Nhưng ông Trần Xuân Vỹ đã tính lãi suất quá cao dẫn đến việc số nợ lên đến 372.000.000 đồng. Xét thấy ý kiến này của bà Nguyễn Thị Khoa không có cơ sở bởi bà không đưa ra được bất kỳ chứng cứ nào chứng minh số tiền 160.000.000 đồng đã trả cho ông Trần Xuân Vỹ.

[5] Xét ý kiến của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Trâm cho rằng đây là số tài sản riêng của ông Trần Xuân Vỹ nên bà không có ý kiến gì là phù hợp với lời khai của ông Trần Xuân Vỹ.

Từ các phân tích trên xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Xuân Vỹ về việc yêu cầu bà Nguyễn Thị Khoa và ông Ngô Văn Đông trả số nợ gốc 372.000.000 đồng và số tiền lãi tính từ ngày 12/10/2015 cho đến nay với số tiền là 175.770.000 đồng.

[5] Về án phí: Yêu cầu khởi kiện buộc bà Nguyễn Thị Khoa và ông Ngô Văn Đông của ông Trần Xuân Vỹ được Tòa án chấp nhận. Nên ông Trần Xuân Vỹ không phải chịu án phí đối với yêu cầu này.

Đối với yêu cầu duy trì Hợp đồng thế chấp của ông Trần Xuân Vỹ không được chấp nhận nên buộc ông Trần Xuân Vỹ phải chịu án phí đối với yêu cầu này.

Đối với đề nghị của bà Nguyễn Thị Khoa về việc miễn tiền án phí. Xét thấy bà Nguyễn Thị Khoa và ông Ngô Văn Đông thuộc diện hộ cận nghèo đã có đơn yêu cầu miễn tiền án phí cho nên cần chấp nhận miễn toàn bộ án phí cho ông Ngô Văn Đông và bà Nguyễn Thị Khoa.

[6] Về ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Xét thấy ý kiến phát biểu tại phiên tòa của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng và việc đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng pháp luật để giải quyết nội dung vụ án là có căn cứ, đúng pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26; Điều 35, khoản 1 Điều 147. Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 471, Điều 474, Điều 476 và Điều 478 của Bộ luật dân sự 2005; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Xuân Vỹ. Buộc bà Nguyễn Thị Khoa và ông Ngô Văn Đông trú tại Thôn Sơn, xã Thanh Lĩnh, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An trả cho ông Trần Xuân Vỹ số tiền 547.770.000 (Năm trăm bốn mươi bảy triệu, bảy trăm bảy mươi nghìn) đồng, trong đó số tiền gốc là 372.000.000 (Ba trăm bảy mươi hai triệu) đồng và khoản tiền lãi tính đến ngày

15/7/2019 là 175.770.000(Một trăm bảy mươi lăm triệu, bảy trăm bảy mươi nghìn) đồng.

Chia kỹ phần: Ông Ngô Văn Đông có trách nhiệm trả nợ cho ông Trần Xuân Vỹ số tiền là 273.885.000 (Hai trăm bảy mươi ba triệu, tám trăm tám mươi lăm nghìn) đồng.

Bà Nguyễn Thị Khoa có trách nhiệm trả nợ cho ông Trần Xuân Vỹ số tiền là 273.885.000 (Hai trăm bảy mươi ba triệu, tám trăm tám mươi lăm nghìn) đồng.

Bác yêu cầu của ông Trần Xuân Vỹ về việc duy trì Hợp đồng thế chấp ngày 4/12/2012 giữa ông Trần Xuân Vỹ và bà Nguyễn Thị Khoa, ông Ngô Văn Đông, anh Ngô Văn Cẩm.

- Về án phí: Miễn tiền án phí cho ông Ngô Văn Đông và bà Nguyễn Thị Khoa.

Buộc ông Trần Xuân Vỹ phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0001388 ngày 27/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Trả lại cho ông Trần Văn Vỹ số tiền tạm ứng án phí còn lại là 11.985.800 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nguyên đơn, bị đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKS huyện Thanh Chương;
- Chi cục THA dân sự H. Thanh Chương;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Trường Giang

